

Số: 118 /TTr-UBND

Nghi Xuân, ngày 12 tháng 7 năm 2019

TỜ TRÌNH

Đề nghị phân bổ vốn để xây dựng mới, đẩy nhanh tiến độ thi công và trả nợ XDCB các công trình từ nguồn tăng thu ngân sách năm 2018-L2

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện.

Căn cứ Luật đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về việc kế hoạch đầu tư công Trung hạn và hàng năm;

Căn cứ văn bản số 8932/BKHĐT-KTNN ngày 01/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn tiêu chí xác định nợ đọng xây dựng cơ bản trong Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 812/QĐ-UBND ngày 22/02/2019 của UBND huyện về việc chuyển nguồn kinh phí năm 2018 sang năm 2019, theo đó nguồn thu cấp quyền sử dụng đất năm 2018 chuyển qua năm 2019 là 48.113 triệu đồng, trong đó Thường trực HĐND huyện đã đồng ý chủ trương và chấp thuận trả nợ và xây dựng mới các công trình lần một là 26.815 triệu đồng. Số kinh phí còn lại Ủy ban nhân dân huyện nhận thấy cần hỗ trợ cho các đơn vị, địa phương để tiến hành xây dựng mới, đẩy nhanh tiến độ thi công và trả nợ xây dựng cơ bản nhằm giảm bớt nợ công. Do vậy Ủy ban nhân dân huyện đề nghị Hội đồng nhân dân huyện xem xét phân bổ vốn còn lại từ nguồn tăng thu ngân sách Nhà nước năm 2018 với số tiền 21.296,801 triệu đồng.

Trong đó:

- Xây dựng mới 01 công trình: 450 triệu đồng.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công 03 công trình: 4.800 triệu đồng.

- Trả nợ XDCB cho các địa phương, đơn vị 44 công trình: 16.046,801 triệu đồng.

Bằng chữ: Hai mươi một tỷ, hai trăm chín mươi sáu triệu, tám trăm linh một ngàn đồng

(có phụ biểu chi tiết kèm theo)

Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét Quyết định để thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT, TCKH.

Gửi: VB giấy.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hải Nam



DANH MỤC

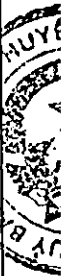
Hỗ trợ các công trình xây dựng mới, đẩy nhanh tiến độ thi công và trả nợ XDCB cho các đơn vị, địa phương từ nguồn tăng thu năm 2018-L2 (Kế hoạch) Q.Định số 118 /TT-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2019)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Nhu cầu vốn	Kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
I	Đầu tư XD mới		550,000	450,000	
1	Ban A Huyện	Ban QLDA	550,000	450,000	
-	Trồng cây tuyến 2 -Đường Gia Lách Nguyễn Du		550,000	450,000	
II	Hỗ trợ đẩy nhanh tiến độ thi công các hạng mục công trình		8,931,000	4,800,000	
1	Xã Xuân Hội	Xã Xuân Hội	2,789,000	2,000,000	
-	Nhà học 2 tầng, 6 phòng trường mầm non xã Xuân Hội		2,789,000	2,000,000	
2	Thị trấn Xuân An	TT Xuân An	2,300,000	1,300,000	
-	Nhà hiệu bộ Trường tiểu học TT Xuân An		2,300,000	1,300,000	
3	Xã Xuân Phổ	Xã Xuân Phổ	3,842,000	1,500,000	
-	Đường giao thông phục vụ NTTS xã Xuân Phổ		3,842,000	1,500,000	
III	Hỗ trợ trả nợ XDCB cho các địa phương, đơn vị		29,527,208	16,046,801	
1	Xã Xuân Hội	Xã Xuân Hội	4,303,153	2,670,000	
-	Nhà học 2 tầng, 4 phòng Trường mầm non (Cải tạo từ nhà học 2 tầng, 6 phòng Trường THCS)		1,416,447	900,000	
-	Nhà đa năng trường tiểu học Xuân Hội		540,103	400,000	
-	Rãnh thoát nước từ đường tỉnh lộ 546 vào nhà ô Dân		382,000	300,000	
-	Đường Giao thông nội đồng phục vụ SX và NTTS xã Xuân Hội		640,000	300,000	
-	Nhà trực bảo vệ Trường THCS		157,777	100,000	
-	Nâng cấp khuôn viên Trụ sở UBND xã		141,487	100,000	
-	Nhà ăn, bếp và nhà học thực hành (cải tạo từ nhà học 3 phòng, 1 tầng) Trường mầm non Xuân Hội		316,943	100,000	

Handwritten signature

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Nhu cầu vốn	Kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
-	Nâng cấp nhà bếp Trường mầm non Xuân Hội		345,396	200,000	
-	Nâng cấp khuôn viên Trụ sở UBND xã Xuân Hội- Hạng mục: nâng cấp sân vườn nội bộ		363,000	270,000	
2	Xã Xuân Đan	Xã Xuân Đan	1,543,698	1,050,000	
-	Nâng cấp đường GT nội đồng phục vụ sản xuất và NTTS		427,453	250,000	
-	Duy tu, nâng cấp đường trục xã Bình phúc- Lĩnh Thành		780,000	500,000	
-	Tuyến mương nội đồng Tùng Chỏ đi Cửa Mương thôn Lĩnh Thành		336,245	300,000	
3	Xã Xuân Phổ	Xã Xuân Phổ	2,655,832	1,450,000	
-	Nhà đa năng Trường tiểu học Xuân Phổ		742,972	500,000	
-	Nhà học 3 tầng 12 phòng (giai đoạn 1) Xây mới 2 tầng 8 phòng Trường tiểu học Xuân Phổ		1,719,616	800,000	
-	Mở rộng khuôn viên Trường Tiểu học		100,000	80,000	
-	Sân vận động Xuân Phổ		93,244	70,000	
4	Xã Cương Gián	Xã Cương Gián	12,631,828	4,885,000	
-	Nhà học 2 tầng, 4 phòng Trường mầm non cụm Bắc Sơn		2,766,761	1,000,000	
-	Mương Bàu làng đoạn từ Song Hải đến Bắc Mới		2,138,000	900,000	
-	Trường mầm non xã Cương Gián (Cụm Bắc Sơn- Hạng mục Cải tạo nhà học 6 phòng, 1 tầng		216,472	200,000	
-	Đường giao thông vùng quy hoạch dân cư thôn Song Long (đoạn từ ĐT 547 đến TX 01		1,752,595	700,000	
-	Nhà học 2 tầng 8 phòng Trường mầm non xã Cương Gián- Hạng mục giai đoạn 2, 4 phòng 2 tầng		2,320,000	700,000	
-	Nhà đa năng Trường tiểu học Cương Gián I		269,000	85,000	
-	Nhà học 4 phòng 1 tầng Trường mầm non xã Cương Gián (Cụm Bắc Sơn - GD 1)		1,150,000	500,000	
-	Trường mầm non cụm Bắc sơn- Hạng mục Nhà học 2 tầng 4 phòng		2,019,000	800,000	



Handwritten signature or initials.

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Nhu cầu vốn	Kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
5	Xã Xuân Trường	Xã Xuân Trường	1,525,210	1,220,000	
-	Trung tâm văn hóa và công viên mi ni xã. Hạng mục Cổng, hàng rào, san nền		325,000	300,000	
-	Tuyến mương Cửa Trộ		141,000	120,000	
-	Hạ tầng kỹ thuật NTM. Hạng mục nâng cấp via hệ các tuyến đường và Khu vực TT văn hóa		430,210	400,000	
-	Sân vận động Xuân Trường		629,000	400,000	
6	Xã Xuân Thành	Xã Xuân Thành	130,094	120,000	
-	Nhà học 2 tầng, 6 phòng Trường tiểu học Xuân Thành		82,094	80,000	
-	Nhà giáo dục thể chất Trường Tiểu học		48,000	40,000	
7	Thị trấn Xuân An	TT Xuân An	1,802,112	1,450,000	
-	Nhà vệ sinh, sân gạch BLOC Trường THCS Xuân An		264,029	250,000	
-	Nâng cấp mở rộng tuyến đường trục phố Lê Duy Điểm , K3 và K6 TT Xuân An		980,091	800,000	
-	Nâng cấp mở rộng tuyến đường trục phố Nguyễn Ngọc Huân K3 và K4 TT Xuân An		557,992	400,000	
8	Xã Tiên Điền	Xã Tiên Điền	1,383,975	1,104,283	
-	Sửa chữa mặt đường từ cổng chào thôn Lam Thủy đến ngã 3 đường đi thôn Phong Giang; Tuyến phía Đông sân thể thao thôn Lam Thủy		57,140	54,283	
-	Đường đi qua mộ Quận công Nguyễn Nghịem		705,835	600,000	
-	Nâng cấp cải tạo nhà học 1 tầng 4 phòng thành nhà hiệu bộ và cải tạo dãy nhà học 2 tầng 14 phòng Trường tiểu học		621,000	450,000	
9	Xã Xuân Yên	Xã Xuân Yên	938,238	600,000	
-	Nhà học 2 tầng 6 phòng, rãnh thoát nước Trường mầm non Xuân Yên		768,338	500,000	
-	Duy tu đường GTNT trục xã (Từ thôn Trung Lộc đi thôn Yên Thông		169,900	100,000	
10	Xã Xuân Viên	Xã Xuân Viên	561,455	400,000	



Handwritten signature or mark

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Nhu cầu vốn	Kinh phí hỗ trợ	Ghi chú
-	Đường Phóc Soi lên chân rú Mỹ Lộc		561,455	400,000	
11	Xã Xuân Hải	Xã Xuân Hải	127,518	127,518	
-	Đường giao thông phục vụ sản xuất Làng Trúa- Cửa sang		127,518	127,518	
12	Xã Xuân Hồng	Xã Xuân Hồng	1,025,095	570,000	
-	Nhà văn phòng và hạng mục phụ trợ Trường mầm non Xuân Hồng		640,340	370,000	
-	Nhà đa năng, nhà bảo vệ Trường Tiểu học Xuân Hồng		249,755	120,000	
-	Trường tiểu học Xuân Hồng- Hạng mục nhà ăn và bếp		135,000	80,000	
13	Sửa chữa nhà làm việc Liên đoàn lao động huyện	LĐLĐ huyện	899,000	400,000	
	Tổng cộng I+II+III		39,008,208	21,296,801	

VIỆN T. H. A.

10/07